

Số: 427/2020/QĐDS-ST

Tân Bình, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Tuyên bố một người là đã chết”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Phước Lý

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Chí Thành– Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Võ Ngọc Liên Hương– Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 236/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2020 về yêu cầu “Tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số 24/2020/QĐ-MPH ngày 17 tháng 11 năm 2020.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T1; địa chỉ: 373/1/200 Thống Nhất, Phường 11, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Nguyên Vĩnh T2; địa chỉ: Đường N, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày 27/5/2020) (Có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Nguyên Vĩnh T2; địa chỉ: Đường N, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị T1 và ông Trần Đình K kết hôn năm 1976. Tháng 3 năm 1980, Ông K bỏ địa phương đi, không có tung tích gì. Bà T1 yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông K là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị T1 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Đình K, sinh năm 1947; Nơi cư trú cuối cùng: Đường P, Phường B (Số cũ Đường N, Phường C), quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Căn cứ Khoản 4 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm b Khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Bà T1 thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về quyền yêu cầu Tòa án giải quyết:

Khoản 1 Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về quyền yêu cầu tuyên bố một người là đã chết quy định:

“1. Người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết theo quy định của bộ luật dân sự”.

Căn cứ Bản sao hôn thú số hiệu 848 năm 1976 lập ngày II tháng 9 năm 1976 của Ủy ban nhân dân cách mạng Phường Chín, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đủ cơ sở xác định giữa bà Nguyễn Thị T1 và ông Trần Đình K có quan hệ hôn nhân. Do đó, bà Nguyễn Thị T1 có đơn yêu cầu tuyên bố ông Trần Đình K đã chết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên họp, người yêu cầu do ông Trần Nguyên Vĩnh T2 là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ông Trần Đình K bỏ địa phương đi từ tháng 3 năm 1980, không rõ địa chỉ cụ thể; năm 1981, Công an Phường B, quận B1 đã làm thủ tục xóa tên Ông K trong tàng thư hộ khẩu Công an quận B1; đến nay cũng không có tin tức gì của Ông K nên Bà T1 yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông K đã chết để thuận tiện cho các thủ tục hành chính khi cần thiết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Nguyên Vĩnh T2 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng, trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự thì Thẩm phán, các đương sự đều đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T1.

[3] Về nội dung: Ông Trần Đình K bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 1980 đến nay không về và không có tin tức gì nên bà Nguyễn Thị T1 yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông K là đã chết để thuận tiện cho các thủ tục hành chính khi cần thiết.

[3.1] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị T1 về tuyên bố ông Trần Đình K là đã chết, nhận thấy:

Theo lời trình bày của đương sự và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ: Ông K đã bỏ nhà đi tháng 3 năm 1980 đến nay không có tin tức gì. Bà T1 đã thông báo tìm kiếm thông tin Ông K trên báo Công lý, Đài Tiếng nói Việt Nam Cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tìm kiếm thông tin Ông K nhưng cũng không có thông tin xác thực là còn sống.

Tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:

d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này.”

Từ những căn cứ trên và lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, có chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T1 tuyên bố ông Trần Đình K là đã chết.

Ông K bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 1980 đến nay cũng không có thông tin xác thực là còn sống; do đó ngày chết của Ông K được xác định là ngày 01/4/1985 (ngày đầu tiên của năm tiếp theo sau 05 năm kể từ tháng 3 năm 1980) là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 71; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3.2] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị T1 phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 4 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm b Khoản 2 Điều 39; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 68, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 71; Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T1.
2. Tuyên bố ông Trần Đình K, sinh năm 1947; nơi cư trú cuối cùng: Đường P, Phường B (Số cũ Đường N, Phường C), quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Trần Đình K là ngày 01/4/1985.

Bà Nguyễn Thị T1 thực hiện việc đăng ký khai tử cho ông Trần Đình K theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Trần Đình K là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của Ông K được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Trần Đình K được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của Ông K (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

5. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) Nguyễn Thị Trác phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0016415 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình. Bà T1 đã nộp đủ.

6. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị T1, ông Trần Nguyên Vĩnh T2 được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

7. Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- UBND Phường 3, quận Tân Bình;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Phước Lý